

169(T)/2022 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU VÀ VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LUỒNG VŨNG TÀU – THỊ VẢI VÀ LUỒNG SOÀI RÁP – AIS “ảo”, vùng đón trả hoa tiêu

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 277/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 2, cập nhật ngày 08 tháng 12 năm 2022)

Xoá	 V-AIS	HT1	(a) 10°16'56"N	107°04'06"E
Xoá	 V-AIS	HT2	(b) 10°16'56"N	107°06'06"E
Xoá	 V-AIS	HT3	(c) 10°15'25"N	107°06'06"E
Xoá	 V-AIS	HT4	(d) 10°15'25"N	107°04'06"E
Xoá	Vùng đón trả hoa tiêu  , nét đứt, và chú giải: <i>vùng đón trả hoa tiêu số 03</i> đi kèm, nói:			(a) – (d) như trên
Xoá	 V-AIS	HT3	(c) 10°15'25"N	107°06'06"E
Xoá	 V-AIS	HT4	(d) 10°15'25"N	107°04'06"E
Xoá	 V-AIS	HT5	(e) 10°13'56"N	107°06'06"E
Xoá	 V-AIS	HT6	(f) 10°13'56"N	107°04'06"E
Xoá	Vùng đón trả hoa tiêu  , nét đứt, và chú giải: <i>vùng đón trả hoa tiêu số 04</i> đi kèm, nói:			(c) – (f) như trên
Xoá	 V-AIS	SR1	10°16'20.24"N	107°00'23.97"E
Xoá	Vùng đón trả hoa tiêu  , nét đứt, và chú giải: <i>vùng đón trả hoa tiêu luồng Soài Ráp</i> đi kèm, nói:			10°17'05.58"N 106°59'38.44"E
			10°17'05.30"N	107°01'09.73"E
			10°15'34.89"N	107°01'09.45"E

10°15'35.17"N

106°59'38.16"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN300025 (Phiên bản 2, cập nhật ngày 08 tháng 12 năm 2022)

Xoá		KA1	(g) 10°16'44"N	107°07'22"E
Xoá		KA2	(h) 10°16'44"N	107°15'35"E
Xoá		KA3	(i) 10°08'36"N	107°15'35"E
Xoá		KA4	(j) 10°08'36"N	107°07'22"E

Xoá Khu vực đổ thải, nét đứt, nổi: (g) – (j) như trên

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

169(T)/2022 – VIET NAM – VUNG TAU – THI VAI SEA PORT WATER AND HO CHI MINH CITY SEA PORT WATER – VUNG TAU – THI VAI CHANNEL AND SOAI RAP CHANNEL – V-AIS, pilot boarding place

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.277/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Edition No. 2, updated on December 8th, 2022)

Delete		HT1	(a) 10°16'56"N	107°04'06"E
Delete		HT2	(b) 10°16'56"N	107°06'06"E
Delete		HT3	(c) 10°15'25"N	107°06'06"E
Delete		HT4	(d) 10°15'25"N	107°04'06"E

Delete Pilot boarding place , pecked line, and associated legend: *pilot boarding place 03*, joining: (a) – (d) above

Delete		HT3	(c) 10°15'25"N	107°06'06"E
Delete		HT4	(d) 10°15'25"N	107°04'06"E

Delete	 V-AIS	HT5	(e) 10°13'56"N	107°06'06"E
Delete	 V-AIS	HT6	(f) 10°13'56"N	107°04'06"E
Delete	Pilot boarding place  , pecked line, and associated legend: <i>pilot boarding place 04</i> , joining:		(c) – (f) above	
Delete	 V-AIS	SR1	10°16'20.24"N	107°00'23.97"E
Delete	Pilot boarding place  , pecked line, and associated legend: <i>Soai Rap Pilot boarding place</i> , joining:		10°17'05.58"N	106°59'38.44"E
			10°17'05.30"N	107°01'09.73"E
			10°15'34.89"N	107°01'09.45"E
			10°15'35.17"N	106°59'38.16"E

Chart affected – VN300025 (Edition No. 2, updated on December 8th, 2022)

Delete	 V-AIS	KA1	(g) 10°16'44"N	107°07'22"E
Delete	 V-AIS	KA2	(h) 10°16'44"N	107°15'35"E
Delete	 V-AIS	KA3	(i) 10°08'36"N	107°15'35"E
Delete	 V-AIS	KA4	(j) 10°08'36"N	107°07'22"E
Delete	Discharge area, pecked line, joining:		(g) – (j) above	

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
